

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế về việc xét duyệt quy hoạch mạng lưới và cấp giấy phép chế biến gỗ, lâm sản khác cho các doanh nghiệp

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Quyết định số 14/CT ngày 15/1/1992 của Chủ tịch HDBT (nay là Thủ tướng Chính phủ) về việc giao cho Bộ Lâm nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thống nhất quản lý nhà nước về công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản;

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 1/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục chế biến Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 352/TTg ngày 28/5/1996 của Thủ tướng Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục chế biến Nông lâm sản và Ngành nghề nông thôn trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 80-TC/TCT ngày 21/12/1996 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định điều kiện hành nghề và lệ phí cấp giấy phép hành nghề chế biến gỗ và lâm sản khác.

Theo đề nghị của ông Cục trưởng Cục Chế biến nông lâm sản và Ngành nghề nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này bản: "Quy chế về việc xét duyệt quy hoạch mạng lưới và cấp giấy phép chế biến gỗ, lâm sản cho các doanh nghiệp".

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ban hành. Những quy định trước đây trái với quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các Ông Chánh Văn phòng, Cục Vụ trưởng các cục vụ chức năng, ông Cục trưởng Cục Chế biến nông lâm sản và Ngành nghề nông thôn, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Lâm sản Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

KT.Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT

Thứ trưởng

(Đã ký)

Nguyễn Thiện Luân

QUY CHẾ

Xét duyệt quy hoạch mạng lưới và cấp giấy phép chế biến gỗ và lâm sản khác cho các doanh nghiệp

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2375 ngày 30 tháng 12 năm 1996)

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Cục Chế biến nông lâm sản và ngành nghề nông thôn là cơ quan giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với việc quy hoạch mạng lưới chế biến gỗ, lâm sản trên phạm vi cả nước và cấp giấy phép chế biến gỗ và lâm sản khác của các doanh nghiệp có chức năng chế biến gỗ, lâm sản, thuộc các đối tượng:

- Doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài.
- Doanh nghiệp nhà nước thuộc Trung ương và địa phương.
- Doanh nghiệp ngoài quốc doanh.

2. Cục Chế biến nông lâm sản và Ngành nghề nông thôn có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, chỉ đạo các sở NN & PTNN, các đơn vị trong ngành, ngoài ngành lập hồ sơ thủ tục xin quy hoạch và xin cấp giấy phép chế biến gỗ và lâm sản khác của các doanh nghiệp theo quy định của quy chế này.
- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ xin phê duyệt quy hoạch và xin cấp giấy phép của các doanh nghiệp theo quy định. Chuẩn bị ý kiến trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn xem xét ra quyết định phê duyệt quy hoạch mạng lưới chế biến gỗ, lâm sản cho từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cấp giấy phép chế biến gỗ và lâm sản khác cho các doanh nghiệp đã được đưa vào quy hoạch.

- Thu hồi giấy phép chế biến gỗ và lâm sản khác của các doanh nghiệp vi phạm quy chế, phá sản hoặc giải thể.

3. Trước khi các cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thành lập doanh nghiệp chế biến gỗ lâm sản thuộc các đối tượng nêu ở điểm 1 trên đây, phải có văn bản thỏa thuận của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, như quy định tại điểm 3 của Quyết định số 14/CT ngày 15/1/1992 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Sở NN & PTNT các tỉnh, thành phố có trách nhiệm lập quy hoạch mạng lưới chế biến gỗ và lâm sản của địa phương mình trình UBND tỉnh, thành phố xem xét phê duyệt. Đồng thời tập hợp hồ sơ của các doanh nghiệp, bản quy định hoạch toán mạng lưới chế biến gỗ và lâm sản, kèm theo văn bản phê duyệt của UBND tỉnh, thành phố, gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giải quyết.

II. NHỮNG CĂN CỨ VÀ ĐIỀU KIỆN ĐỂ XÉT DUYỆT QUY HOẠCH CÁC DOANH NGHIỆP VÀO MẠNG LƯỚI CHẾ BIẾN GỖ LÂM SẢN

1. Căn cứ

- Nguyên liệu cho chế biến gỗ chủ yếu từ gỗ rừng trồng và gỗ nhập khẩu.

- Đối với các tỉnh có rừng được phép khai thác: Căn cứ sản lượng gỗ, lâm sản theo thiết kế khai thác được duyệt và lượng gỗ, lâm sản nhập khẩu hàng năm.

- Đối với các tỉnh, thành phố khác còn lại: Căn cứ định hướng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về khối lượng gỗ, lâm sản khai thác ở các tỉnh, thành phố có rừng điều tiết chuyển về, nguồn gỗ lâm sản từ rừng trồng tại địa phương, khu vực và nguồn gỗ, lâm sản nhập khẩu.

Theo các căn cứ trên, để xác định số lượng các doanh nghiệp, quy mô và cơ cấu mặt hàng chế biến của từng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố theo nguyên tắc khối lượng nguyên liệu đưa vào chế biến cân đối với khả năng cung cấp, triệt để tiết kiệm tiêu dùng gỗ.

2. Điều kiện

- Có nguồn nguyên liệu ổn định.
- áp dụng công nghệ và thiết bị tiên tiến, chế biến ra các sản phẩm tinh chế, giá trị cao, tiêu hao ít nguyên liệu, an toàn lao động và không tổn hại đến môi trường.
- Có đội ngũ cán bộ và công nhân kỹ thuật thành thạo nghề.
- Có quyết định thành lập doanh nghiệp và đã được cấp giấy đăng ký sản xuất chế biến mặt hàng gỗ, lâm sản, có đủ hồ sơ quy định ghi ở mục III dưới đây.
- Đã nộp lại giấy phép chế biến gỗ, lâm sản đã được cấp trước đây.
- Có giấy chứng nhận không gây tổn hại môi trường của cơ quan có thẩm quyền thuộc ngành khoa học công nghệ và môi trường.
- Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, cần xem xét lại quy mô, cơ cấu mặt hàng và cũng phải đủ hồ sơ theo quy định ở mục III dưới đây.
- Ưu tiên đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ với công nghệ và thiết bị tiên tiến gắn với vùng nguyên liệu tập trung, nâng cao hiệu quả kinh tế rừng, đặc biệt là các doanh nghiệp có tham gia đầu tư góp vốn trồng rừng bằng các phương thức theo chính sách hiện hành của Nhà nước. Khuyến khích các doanh nghiệp chế biến gỗ rừng trồng, lâm đặc sản rừng, sản xuất hàng mỹ nghệ và ngành nghề truyền thống.
- Không đưa vào quy hoạch mạng lưới chế biến gỗ lâm sản trên địa bàn các tỉnh đồng bằng và thành phố các doanh nghiệp chỉ xẻ gỗ, bóc gỗ, lạng gỗ đơn thuần, hoặc các doanh nghiệp thiết bị cũ kỹ lạc hậu, mặt hàng đơn điệu, giá trị thấp, lãng phí nguyên liệu.
- Doanh nghiệp nằm ở địa bàn miền núi chuyên chế biến phôi hoặc phục vụ các chương trình định canh định cư, xây dựng vùng kinh tế mới, xóa đói giảm nghèo, xây dựng cơ sở hạ tầng cho vùng sâu, vùng cao, vùng xa, sẽ tùy từng trường hợp cụ thể xem xét đưa vào quy hoạch.
- Nộp lệ phí theo quy định.

3. Đối với hình thức chế biến lâm sản là hợp tác xã, hộ gia đình và cá nhân, thực hiện như sau: